

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HUYỆN Đ

Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc

TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 31/HS-ST

Ngày: 22/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Văn Triệu

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Thành Trung

2. Ông Lương Đức Hiền

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Thư ký TAND huyện Đ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:* Ông Huỳnh Trung Thu - Kiểm sát viên.

Vào ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST- HS ngày 12/4/2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Minh H**, sinh ngày 14 tháng 4 năm 2004 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKKHTT và chỗ ở hiện nay thôn Phú, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; nghề nghiệp đang là học sinh lớp 12; Con ông Nguyễn Văn Q (sinh năm: 1963) và bà Phạm Thị T (SN: 1975) hiện làm nông và trú tại thôn Phú, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 05 chị em; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người bào chữa cho bị cáo H Bà Nguyễn Thị Hồng Thẩm trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam, có mặt

- Người bị hại: Ông Đỗ T, sinh năm 2002, trú tại thôn Phú, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Anh T, sinh năm 1992; trú tại H 57/67 Mẹ Suốt, phường Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Huỳnh Văn L, sinh năm 2000; trú tại thôn Phú, xã Đại H, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Minh H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài nên khoảng 07 giờ 30 ngày 20/11/2021, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô biển số 37L4-5086 đi từ nhà của mình tại thôn Phú , xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam để tìm nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi H điều khiển xe mô tô đến trước nhà anh Đỗ T (sinh năm 2002, trú thôn Phú , xã Đ, huyện Đ) thì nhìn thấy cửa hông phía bên phải nhà anh Đỗ T đang mở, H dừng xe lại để trước cổng rồi đi bộ theo hướng cửa hông vào trong nhà anh T. Khi H đi vào phòng ngủ thì phát hiện anh T đang ngủ trên giường, bên cạnh có một chiếc điện thoại di động Iphone XS max đang cắm sạc pin. Lúc này, H lén lút dùng tay trái cầm sạc pin, tay phải rút điện thoại ra khỏi dây sạc rồi bỏ điện thoại vào túi quần của mình, sau đó H rời khỏi nhà anh T, . H mang chiếc điện thoại di động Iphone trên cất giấu tại một góc cây gần nhà H. Sau khi ngủ dậy, anh T phát hiện mất chiếc điện thoại nên trình báo Công an xã Đ, huyện Đ. Đến trưa cùng ngày, H bị Công an xã Đ, huyện Đ mời về trụ sở làm việc thì H khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và chỉ nơi giấu chiếc điện thoại di động trên.

Vật chứng vụ án thu giữ được gồm:

- 01 áo khoác bằng vải, màu trắng dài tay, hai tay áo có ba vạch màu đen, phía sau có họa tiết và chữ adidas màu đen.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, loại xe Wave màu xanh, biển số 37L4-5086; số khung: WCHO14PJ-085386, số máy: 1P50FMH-085386.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an huyện Đ).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu vàng gold, số IMEI: 357270963384, số kiểu máy: MT672L/A, số seri: FFMXK4SYKPHF (hiện đã trao trả cho chủ sở hữu, quản lý sử dụng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 06/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ đã kết luận: “01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng gold, số IMEI: 357270963384 đã qua sử dụng có giá trị là 8.000.000 (tám triệu) đồng”.

Tại bản cáo trạng số 17/CT- VKS ngày 12 tháng 4 năm 2022 của viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo H, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo H và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân cũng như các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 101 Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 áo

khoác bằng vải, màu trắng dài tay, hai tay áo có ba vạch màu đen, phía sau có họa tiết và chữ adidas màu đen.

Quan điểm của bào chữa: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội trộm cắp tài sản. Nhưng khi phạm tội bị cáo Huy mới 17 tuổi 7 tháng 6 ngày, bị cáo suy nghĩ nông cạn, bị cáo có nhân thân tốt, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Điều 98, Điều 100 Bộ Luật Hình sự, phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo H

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu.

Bị cáo H nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai trái, do nghiện game mà trộm cắp tài sản, bị cáo rất ân hận, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại Tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Phân tích hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có người nào, có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/11/2021, Nguyễn Minh H sử dụng xe mô tô biển số 37L4-5086 đến nhà anh Đỗ T tại thôn Phú, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max có giá trị là 8.000.000 (Tám triệu) đồng của anh Đỗ T rồi mang cất giấu tại gốc cây gần nhà H. Đến trưa cùng ngày, Nguyễn Minh H bị Công an xã Đ mời đến làm việc đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét về năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi thì thấy bị cáo là người, có sức khỏe, nhưng do lười lao động, ham chơi game, tham lam, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lấy tiền tiêu xài và chơi game. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây

ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị hại đề nghị xử lý nghiêm đôi với bị cáo H theo quy định của pháp luật .Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, để có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Về nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Thống nhất với quan điểm luận tội của VKSND huyện Đ đối với bị cáo. Áp dụng điểm h, điểm s điểm i khoản 1, Điều 51, Điều 65 BLHS giảm cho bị cáo phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu nhận lại chiếc áo Khoác vì không còn giá trị sử dụng .

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác bằng vải, màu trắng dài tay, hai tay áo có ba vạch màu đen, phía sau có họa tiết và chữ adidas màu đen.

(Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý)

[5] Về phần dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Những nội dung liên quan đến vụ án:

Đối với xe mô tô biển số 37L4-5086, sáng ngày 20/11/2021 bà Phạm Thị T để xe ở nhà và đi làm việc nên không biết việc Nguyễn Minh H sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội. Qua điều tra, bà Phạm Thị T khai nhận chiếc xe trên được ông Phạm Anh Tu (sinh năm 1992, trú tại thôn Phú , xã Đại , huyện Đ, tỉnh Quảng Nam) tặng cho bà vào khoảng tháng 5/2021. Qua tra cứu, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ xác định đăng ký xe mô tô biển số 37L4-5086 mang tên Nguyễn Văn B(sinh năm 1985, trú Khu 5, thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An). Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã ủy thác điều tra đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An nhưng chưa có kết quả nên tách ra để tiếp tục điều tra về nguồn gốc xe là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm h, điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 101 Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Minh H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự

Giao bị cáo Nguyễn Minh H cho UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, quản lý giáo dục, trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo mà có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác bằng vải, màu trắng dài tay, hai tay áo có ba vạch màu đen, phía sau có họa tiết và chữ Adidas màu đen (Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhân:

- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Triệu

